|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TÀI CHÍNH --------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: 98/2013/TT-BTC | *Hà Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2013* |

**THÔNG TƯ**

HƯỚNG DẪN VIỆC QUẢN LÝ, CẤP PHÁT, THANH TOÁN, QUYẾT TOÁN NGUỒN VỐN HỖ TRỢ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG VỀ NHÀ Ở THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 22/2013/QĐ-TTG NGÀY 26/4/2013 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ HỖ TRỢ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG VỀ NHÀ Ở

*Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước;*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ như sau:*

**Điều 1. Phạm vi Điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn việc quản lý, cấp phát, thanh toán và quyết toán nguồn vốn hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng:**

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 3. Nguyên tắc quản lý**

1. Kinh phí hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở được quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng chế độ chính sách và đảm bảo chi trả kịp thời cho đối tượng.

2. Kinh phí quản lý triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở phải được quản lý chặt chẽ, chi tiêu theo đúng chế độ, tiết kiệm và hiệu quả.

**Điều 4. Đối tượng, mức hỗ trợ và nguồn vốn thực hiện**

1. Đối tượng hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở quy định tại Điều 2 Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg.

2. Mức hỗ trợ về nhà ở từ ngân sách nhà nước (bao gồm cả nguồn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương):

- 40 (Bốn mươi) triệu đồng/hộ đối với trường hợp nhà ở hiện có bị hư hỏng nặng phải phá dỡ để xây dựng lại nhà ở mới

- 20 (Hai mươi) triệu đồng/hộ đối với trường hợp phải sửa chữa khung, tường và thay mới mái nhà ở hiện có.

3. Nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở:

a) Ngân sách trung ương hỗ trợ 100% theo mức quy định tại Khoản 2 Điều này đối với các địa phương nhận bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương trên 70% dự toán chi cân đối ngân sách địa phương năm 2012;

b) Ngân sách trung ương hỗ trợ 95% đối với các địa phương nhận bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương từ 50% - 70% dự toán chi cân đối ngân sách địa phương năm 2012;

c) Ngân sách trung ương hỗ trợ 90% đối với các địa phương nhận bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương dưới 50% dự toán chi cân đối ngân sách địa phương năm 2012 ;

d) Ngân sách trung ương hỗ trợ 80% đối với các địa phương có tỷ lệ Điều tiết các Khoản thu phân chia về ngân sách trung ương.

4. Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bố trí ngân sách địa phương cùng với nguồn hỗ trợ của ngân sách trung ương để hỗ trợ theo mức quy định tại Khoản 2 Điều này và bố trí kinh phí quản lý triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở với mức tối đa không quá 0,5% tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện chính sách theo quy định.

5. Ngoài mức hỗ trợ quy định tại Khoản 2 Điều này, căn cứ Điều kiện thực tế, các địa phương có thể hỗ trợ thêm từ ngân sách địa phương để nâng cao chất lượng nhà ở cho hộ gia đình được hỗ trợ.

**Điều 5. Lập dự toán, cấp phát, thanh toán và quyết toán kinh phí**

Việc lập dự toán, cấp phát, thanh toán và quyết toán kinh phí hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở thực hiện theo quy định hiện hành về quản lý ngân sách nhà nước. Thông tư này hướng dẫn một số điểm cụ thể như sau:

1. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lập danh sách người có công với cách mạng được hỗ trợ về nhà ở theo quy định tại Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg mức hỗ trợ theo từng hộ và tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ về nhà ở trên địa bàn gửi Phòng Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch và các cơ quan liên quan xét duyệt, tổng hợp trình UBND cấp huyện phê duyệt.

2. Căn cứ Quyết định phê duyệt của UBND cấp huyện về danh sách, mức hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở và kinh phí hỗ trợ, Sở Xây dựng tổng hợp danh sách, mức hỗ trợ, nhu cầu kinh phí hỗ trợ về nhà ở cho người có công với cách mạng trên địa bàn địa phương gửi Sở Tài chính để thẩm định và làm cơ sở xác định nguồn kinh phí thực hiện (chi tiết theo nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ, ngân sách địa phương đảm bảo và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác), báo cáo UBND cấp tỉnh phê duyệt để tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng và các Bộ, ngành liên quan xem xét trình cấp có thẩm quyền bổ sung kinh phí.

3. Căn cứ đề nghị hỗ trợ kinh phí của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Quyết định phê duyệt của UBND cấp tỉnh (kèm theo danh sách, mức hỗ trợ từng đối tượng theo địa bàn từng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã), Bộ Tài chính xác định phần kinh phí ngân sách trung ương hỗ trợ cho các địa phương theo quy định và tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

4. Căn cứ kinh phí ngân sách trung ương hỗ trợ, bố trí của ngân sách địa phương và huy động đóng góp từ các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp Luật, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định giao dự toán cho UBND cấp huyện để triển khai thực hiện (trong đó chi tiết nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước). UBND cấp huyện thực hiện phân bổ kinh phí hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở và cấp kinh phí uỷ quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc giao dự toán cho Ủy ban nhân dân cấp xã theo hình thức bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới (kèm theo danh sách đối tượng được hỗ trợ về nhà ở, mức hỗ trợ từng hộ gia đình theo địa bàn từng xã).

UBND cấp xã thực hiện rút dự toán tại KBNN để tạm ứng lần đầu hoặc thanh toán kinh phí hỗ trợ cho các hộ gia đình. Hồ sơ tạm ứng lần đầu gồm danh sách các hộ gia đình đề nghị tạm ứng và mức vốn đề nghị tạm ứng. Mức tạm ứng cho đối tượng tối đa không vượt quá 60% mức ngân sách nhà nước hỗ trợ. Việc tạm ứng cho các hộ gia đình trên cơ sở đề nghị của từng hộ gia đình theo mẫu đề nghị tạm ứng (Phụ lục số 1 đính kèm).

Sau khi có hồ sơ xác nhận khối lượng hoàn thành (xác định việc xây xong nhà hoặc sửa chữa xong nhà theo quy định của Bộ Xây dựng) của UBND xã (kèm theo bảng kê, ký nhận của hộ gia đình đã nhận tạm ứng, mức vốn còn lại đề nghị được thanh toán), KBNN thanh toán tiếp phần còn lại cho UBND cấp xã để chi trả cho các hộ gia đình; đồng thời chuyển từ tạm ứng sang thực chi ngân sách. Khi cấp tiếp số tiền còn lại cho các hộ gia đình, UBND xã lập bảng kê, ký nhận của hộ gia đình đã nhận kinh phí hỗ trợ về nhà ở để làm căn cứ quyết toán ngân sách theo quy định.

5. Kinh phí hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở được hạch toán, tổng hợp vào quyết toán ngân sách huyện (ngân sách huyện cấp kinh phí uỷ quyền cho ngân sách cấp xã) hoặc quyết toán ngân sách cấp xã (ngân sách huyện bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã) theo phân cấp ngân sách do UBND cấp tỉnh quyết định.

6. Kho bạc nhà nước thực hiện kiểm soát thanh toán vốn đảm bảo số tiền hỗ trợ theo đúng danh sách phê duyệt của UBND cấp huyện và mức hỗ trợ theo quy định.

**Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện tốt Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo hoàn thành việc hỗ trợ theo đúng tiến độ và có báo cáo gửi cơ quan có thẩm quyền theo đúng mẫu biểu quy định tại Phụ lục số 2, Phụ lục số 3, Phụ lục số 4 và Phụ lục số 5 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm giám sát để các hộ gia đình sử dụng tiền hỗ trợ nhà ở cho người có công đúng mục đích, bảo đảm chất lượng nhà ở sau khi xây dựng, sửa chữa; đồng thời phối hợp với các cơ quan liên quan ở địa phương thực hiện công khai chính sách hỗ trợ của nhà nước: danh sách hỗ trợ về nhà ở, mức hỗ trợ từng hộ gia đình trước và sau khi có quyết định hỗ trợ của cấp có thẩm quyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết tại trụ sở Uỷ ban nhân dân cấp xã và tại các thôn, bản theo quy định tại Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19/6/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai hỗ trợ trực tiếp của ngân sách đối với các cá nhân, dân cư.

3. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2013. Chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở được thực hiện kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2013.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phản ánh về Bộ Tài chính để xem xét, giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Ban Bí thư Trung ương Đảng; - Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ; - Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng; - Văn phòng Quốc hội; - Văn phòng Chủ tịch nước; - Văn phòng Chính phủ; - Toà án nhân dân tối cao; - Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; - Kiểm toán Nhà nước; - Văn phòng BCĐTW về phòng, chống tham nhũng; - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; - Cơ quan Trung ương của các đoàn thể; - HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở LĐTB&XH, KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư Pháp; - Công báo; - Website Chính phủ; - Website Bộ Tài chính; - Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính; - Lưu: VT, Vụ NSNN. | **KT. BỘ TRƯỞNG THỨ TRƯỞNG     Nguyễn Công Nghiệp** |

**Phụ lục số 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc   
---------------**

…………., *ngày*…….*tháng*……..*năm*………

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Tạm ứng kinh phí hỗ trợ xây dựng nhà ở**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số*…….*/TT-BTC ngày*……………*của Bộ Tài chính)*

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (thị trấn)………..

Tên tôi là:..............................................................................................................................

*(Tên người có công với cách mạng được hỗ trợ về nhà ở)*

Số chứng minh nhân dân: ……………………cấp ngày……………do công an………… cấp.

Nơi đăng ký hội khẩu thường trú: ..........................................................................................

Nơi ở hiện tại: ......................................................................................................................

Đại diện cho hộ gia đình có tên trong danh sách được hỗ trợ về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở là ……… triệu đồng. Tôi làm đơn này đề nghị được tạm ứng kinh phí để xây dựng (hoặc sửa chữa) nhà ở với số tiền: …………triệu đồng.

Tôi xin cam kết sử dụng kinh phí được hỗ trợ để xây mới (hoặc sửa chữa nhà ở) và chịu trách nhiệm trước pháp Luật về cam kết của mình.

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của UBND cấp xã** (Xác nhận rõ số tiền được hỗ trợ và mức tạm ứng của người viết đơn và ký tên, đóng dấu) | **Người làm đơn** *(Ký, ghi rõ họ tên)* |

**ỦY BAN NHÂN DÂN….**

**Phụ lục số 2**

**TỔNG HỢP NHU CẦU KINH PHÍ HỖ TRỢ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG VỀ NHÀ Ở NĂM 2013**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2013/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2013 của Bộ Tài chính)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chỉ tiêu** | **Tổng số hộ người có công với cách mạng được hỗ trợ về nhà ở** | | | **Tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ về nhà ở** | | | **Trong đó** | |
| **Tổng số hộ** | **Hỗ trợ xây mới** | **Cải tạo, sửa chữa** | **Tổng số** | **Hỗ trợ xây mới (40 trđ/hộ)** | **Cải tạo, sửa chữa (20 trđ/hộ)** | **Ngân sách trung ương hỗ trợ** | **Ngân sách địa phương đảm bảo** |
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
|  | **Tổng cộng** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | HUYỆN A |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - Xã X |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - Xã Y |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | HUYỆN B |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - Xã X |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - Xã Y |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

*Ghi chú: Chỉ bao gồm đối tượng đủ Điều kiện hỗ trợ, UBND cấp tỉnh đã tổng hợp, báo cáo Đoàn Giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng năm 2012.*

|  |  |
| --- | --- |
|  | ….., *ngày*….*tháng* ….. *năm……* **CHỦ TỊCH** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

**ỦY BAN NHÂN DÂN….**

**Phụ lục số 3**

**TỔNG HỢP DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG VỀ NHÀ Ở NĂM 2013**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2013/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2013 của Bộ Tài chính)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên người có công với cách mạng được hỗ trợ về nhà ở** | **Thuộc diện xây mới (hỗ trợ 40 trđ/hộ)** | **Thuộc diện sửa chữa (hỗ trợ 20 trđ/hộ)** | **Tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ về nhà ở** | | |
| **Tổng số** | **Hỗ trợ xây mới  (40 trđ/hộ)** | **Cải tạo, sửa chữa (20 trđ/hộ)** |
| A | B | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
|  | **Tổng cộng** |  |  |  |  |  |
| A | HUYỆN A |  |  |  |  |  |
| I | - Xã X |  |  |  |  |  |
|  | Nguyễn Văn A |  |  |  |  |  |
|  | Nguyễn Văn B |  |  |  |  |  |
|  | - Xã Y |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | HUYỆN B |  |  |  |  |  |
|  | - Xã X |  |  |  |  |  |
|  | - Xã Y |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

*Ghi chú: Chỉ bao gồm đối tượng đủ Điều kiện hỗ trợ, UBND cấp tỉnh đã tổng hợp, báo cáo Đoàn Giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng năm 2012.*

|  |  |
| --- | --- |
|  | ….., *ngày*….*tháng* ….. *năm……* **CHỦ TỊCH** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

**ỦY BAN NHÂN DÂN….**

**Phụ lục số 4**

**TỔNG HỢP NHU CẦU KINH PHÍ HỖ TRỢ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG VỀ NHÀ Ở NĂM 2014**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2013/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2013 của Bộ Tài chính)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chỉ tiêu** | **Tổng số hộ người có công với cách mạng được hỗ trợ về nhà ở** | | | **Tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ về nhà ở** | | | **Trong đó** | |
| **Tổng số hộ** | **Hỗ trợ xây mới** | **Cải tạo, sửa chữa** | **Tổng số** | **Hỗ trợ xây mới (40 trđ/hộ)** | **Cải tạo, sửa chữa (20 trđ/hộ)** | **Ngân sách trung ương hỗ trợ** | **Ngân sách địa phương đảm bảo** |
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
|  | **Tổng cộng** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | HUYỆN A |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - Xã X |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - Xã Y |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | HUYỆN B |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - Xã X |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - Xã Y |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

*Ghi chú: Danh sách bổ sung được kê khai, rà soát năm 2013.*

|  |  |
| --- | --- |
|  | ….., *ngày*….*tháng* ….. *năm……* **CHỦ TỊCH** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

**ỦY BAN NHÂN DÂN….**

**Phụ lục số 5**

**TỔNG HỢP DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG VỀ NHÀ Ở NĂM 2014**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2013/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2013 của Bộ Tài chính)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên người có công với cách mạng được hỗ trợ về nhà ở** | **Thuộc diện xây mới (hỗ trợ 40 trđ/hộ)** | **Thuộc diện sửa chữa (hỗ trợ 20 trđ/hộ)** | **Tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ về nhà ở** | | |
| **Tổng số** | **Hỗ trợ xây mới (40 trđ/hộ)** | **Cải tạo, sửa chữa (20 trđ/hộ)** |
| A | B | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
|  | **Tổng cộng** |  |  |  |  |  |
| A | HUYỆN A |  |  |  |  |  |
| I | - Xã X |  |  |  |  |  |
|  | Nguyễn Văn A |  |  |  |  |  |
|  | Nguyễn Văn B |  |  |  |  |  |
|  | - Xã Y |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | HUYỆN B |  |  |  |  |  |
|  | - Xã X |  |  |  |  |  |
|  | - Xã Y |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

*Ghi chú: Danh sách bổ sung được kê khai, rà soát năm 2013.*

|  |  |
| --- | --- |
|  | ….., *ngày*….*tháng* ….. *năm……* **CHỦ TỊCH** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |